

Bản án số: 98/2018/HS-ST

Ngày: 22/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Quang Khải
2. Ông: Lò Văn Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2018/TLST-HS ngày 07/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2018/QĐXXST-HS ngày 08/3/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn H; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1978, tại Điện B.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Đội X, xã Noong L, huyện Điện B, tỉnh Điện B.

Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ - SN 1960 và con bà Lò Thị H - SN 1950; có vợ Lường Thị S - SN 1980 và 01 người con sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: sử dụng ma túy từ năm 2007; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 14/11/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Vì Văn X - SN 1991

Trú tại: Đội T (Bản B), xã Thanh Y, huyện Điện B, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/11/2017, Lò Văn H đi bộ ra đội T, xã Noong L, huyện Điện B mua được 01 gói heroine gói ngoài bằng nilon màu xanh với giá 300.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (Không biết tên địa chỉ) mục đích là đem về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được heroine H đem về nhà và dùng tay cẩu nhỏ cục heroine vừa mua được ra chia thành 04 gói, trong đó: 01 gói được gói bằng nilon màu xanh cất giấu dưới chân cột cạnh giường ngủ của gia đình; 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng để trong hộp nhựa nhỏ màu vàng; 01 gói được gói bằng mảnh giấy trắng cất giấu trong ví giả da màu nâu. Số heroine để trong hộp nhựa và ví H để trước mặt chỗ H đang ngồi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà mình, H đã bán cho Vì Văn X sinh năm 1991 trú tại đội T (Bản B), xã Thanh Y một gói heroine gói bằng giấy bạc màu vàng để trong hộp nhựa với giá 50.000 đồng, X đã mang ra sử dụng hết ở cánh đồng. Hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày khi H đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ trên nền bên trong nhà phía trước mặt H đang ngồi một gói heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng để trong hộp nhựa màu vàng, 01 gói heroine và 50.000 đồng để trong ví giả da màu nâu. Qua vận động giải thích, H đã tự giác lấy từ dưới chân cột cạnh giường ngủ của gia đình ra 01 gói heroine gói ngoài bằng nilon màu xanh giao nộp cho tổ công tác.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã xác định: Số vật chứng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng 2,17 gam gam trích mẫu 0,15 gam gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 135/GĐ-PC54 ngày 05/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Số mẫu vật gửi giám định thu giữ của Lò Văn H là heroine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSĐB ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999.

Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 2,17 gam heroine đã gửi giám định 0,15 gam không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 /BLTTHS năm 2015 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Tại phiên tòa Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do cần có ma túy để sử dụng và để bán lẻ kiếm lời nên bị cáo đã đi mua heroine về để sử dụng và đã bán cho Vì Văn X 50.000 đồng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 14/11/2017 bị cáo bị bắt quả tang đã tàng trữ 2,17 gam heroine tại nhà bị cáo. Trước đó bị cáo đã bán cho Vì Văn X 01 gói heroine với giá 50.000 đồng. Với mục đích mua ma túy để sử dụng và đã bán ma túy cho người khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194/BLHS năm 1999.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể Nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng Nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Vì Văn X còn tàng trữ trái phép 2,17 gam heroine với mục đích để sử dụng và bán trái phép cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 với mức hình phạt quy định từ 02 đến 07 năm tù.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lò Văn H sinh ra và lớn lên tại Điện Biên đi học đến lớp 4/12 thì bỏ học ở nhà cùng gia đình. Đến năm 2000 xây dựng gia đình với Lường Thị S. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2007. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn Đ được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng 3. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nguồn gốc số heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi nhưng bị cáo không biết tên tuổi cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

Đối với Vì Văn X là người mua ma túy của bị cáo và đã sử dụng hết, hành vi của X không cấu thành tội phạm, HĐXX không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 194/BLHS năm 1999. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, lại là người nghiện nguồn thu nhập chính nhờ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 2,17 gam heroine đã gửi giám định 0,15 gam không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 /BLTTHS năm 2015 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017; Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo: 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 14/11/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 2,17 gam heroine đã gửi giám định 0,15 gam không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 15 giờ 00 phút ngày 09 tháng 02 năm 2018)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 /BLTTHS năm 2015 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 22/3/2018.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HSNVCA T.Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà